TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**: 04/**2018/HSST
Ngày 09/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Rạng Đông**

Nơi công tác: Nguyên cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Quốc

2. Ông **Dương Tấn Đấu**

Nơi công tác: Hội cựu chiến binh huyện Phú Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc *tham gia phiên tòa* Ông **Nguyễn Xuân Vinh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Sơn Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 27/6/2001, tại: Mỹ Xuyên, Sóc Trăng; (vào ngày 07/6/2017 bị cáo được 15 tuổi 11 tháng 12 ngày); nơi ĐKTT: khu phố 8, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; con ông Sơn Minh Kh và bà Nguyễn Thị H; tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến ngày 26/6/2017 cho tại ngoại đến nay. Có mặt.

2. Trần Ngọc H, sinh ngày 05/02/2000, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; (vào ngày 07/6/2017 bị cáo được 17 tuổi 04 tháng 02 ngày); nơi ĐKTT: khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn

hóa: 5/12; dân tộc: kinh; con ông Trần Thanh H và bà Võ Thanh Ch; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến nay. Có mặt.

3. Phạm Hoài S, sinh ngày 20/02/1999, tại: Kiên Hải, Kiên Giang; nơi ĐKTT: ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; con ông Phạm Phú H và bà Chiêm Thị Tr; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2017 đến nay. Có mặt.

4. Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 30/5/1999, tại: Long Phú, Sóc Trăng; nơi ĐKTT: ấp Trường Bình, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; con ông Nguyễn Hoàng L và bà Phạm Thị M; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2017 đến nay. Có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Trần Ngọc H**: bà **Võ Thanh Ch**, sinh năm 1973. Địa chỉ: khu phố 8, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc. Có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Sơn Nguyễn Hoàng D**: ông **Sơn Minh Kh**, sinh năm 1968 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1967. Địa chỉ: khu phố 8, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Sơn Nguyễn Hoàng D** và **Trần Ngọc H**: Luật sư **Trần Hữu Ph** – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang – Do trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang phân công bào chữa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Công H**, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 07/6/2017, Nguyễn Hoàng Th, Trần Ngọc H và Phạm Hoài S đang ở trong lán trại tại ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc thì Nguyễn Công H gọi điện thoại cho S hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Th nghe máy rồi đưa máy cho H Nghe, H đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc. H điện thoại cho Sơn Nguyễn Hoàng D chuẩn bị 01 bịch ma túy 1.000.000 đồng. H nói với D phân ma túy ra hai bịch, một bịch 300.000 đồng để H, Th và S sử dụng, số còn lại đi giao cho H. Sau đó, H kêu Th đến gặp D lấy ma túy đi giao cho H ở ấp Suối Mây, xã Dương Tơ. Th chạy xe mô tô đến gặp D lấy ma túy rồi chạy đến điểm hẹn bán ma túy cho H giá 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/6/2017, H tiếp tục gọi điện thoại cho Th hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Th nói với H liên lạc với D chuẩn bị ma túy để Th đến lấy. Sau đó, Th chạy xe đến gặp D lấy ma túy đưa về ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương thì Phạm Hoài S xin đi bán ma túy cùng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Th đưa cho S 01 bịch ma túy rồi chở S đi đến ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, Phú Quốc giao ma túy cho H. Khi gặp nhau, Th kêu S đưa ma túy cho H, nhưng Th phát hiện có Công an nên kêu S vứt ma túy xuống đường thì Công an đến bắt quả tang và thu giữ 01 bịch ma túy và 1.000.000 đồng của H.

Trước đó, vào ngày 06/6/2017, Sơn Nguyễn Hoàng D nói với Trần Ngọc H bán ma túy cho D, D sẽ cho ma túy để sử dụng và tiền để tiêu xài thì H đồng ý. D đưa cho H 01 bịch ma túy đá trị giá 1.200.000 đồng và nói nếu bán được sẽ cho H 200.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Lâm Thành Kh gọi điện thoại cho H thì Phạm Hoài S nghe máy, Kh hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá. Sau đó, S nói cho H biết là Kh hỏi mua ma túy thì H đồng ý và kêu S hẹn Kh đến quán cà phê ở khu phố 5, thị trấn Dương Đông nhận ma túy. H đưa cho S 01 bịch ma túy đá rồi cả hai đi về quán đợi. Khi gặp Kh, S đưa cho Kh 01 bịch ma túy, Kh đưa cho S 700.000 đồng, S lấy tiền xong thì đưa cho H giữ. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, Kh tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn H đến khu phố 10, thị trấn Dương Đông giao ma túy thì H đồng ý. Sau đó, H rủ S đi cùng và đưa cho S giữ 01 bịch ma túy rồi cả hai cùng chạy xe mô tô đến điểm hẹn. Khi gặp Kh, S đưa cho Kh 01 bịch ma túy đá, Kh đưa cho H 500.000 đồng.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/6/2017, Kh tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng. H điện thoại cho Sơn Nguyễn Hoàng D. Sau đó, D mang theo 02 bịch ma túy lên đưa cho H ở Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương. Nhận được ma túy H rủ Phạm Hoài S cùng đi bán ma túy. H đưa cho S 01 bịch ma túy rồi cả hai cùng chạy xe đến khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc. Khi gặp Kh, S đưa cho Kh 01 bịch ma túy đá, Kh đưa cho H 300.000 đồng.

Sau khi Phạm Hoài S, Nguyễn Hoàng Th và Trần Ngọc H bị bắt thì Sơn Nguyễn Hoàng D còn nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc.

Vào giữa tháng 6/2017 (không nhớ ngày), D bán ma túy cho Trịnh Văn S tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông 02 lần, thu được 600.000 đồng.

Từ ngày 19/6 đến ngày 21/6/2017, D bán ma túy cho Cu L (chưa xác định được nhân thân) tại khu phố 8, thị trấn Dương Đông 02 lần, thu được 500.000 đồng.

Từ ngày 10/6 đến ngày 21/6/2017, D bán ma túy cho B (chưa xác định được nhân thân) tại khu phố 10, thị trấn Dương Đông 05 lần, thu được 1.800.000 đồng.

Tang vật thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước 1,5cm x 02cm được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đỏ có IMEI 1: 86397303365349; số IMEI 2: 863973038653485.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số model: A 1530, IMEI: 352084076331352.

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 68P1-324.59, số máy 5C6K280209, số khung C6K0GY280210. Đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số: 321/KL-KTHS ngày 12/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng là 1,3650gram.

Bản cáo trạng số: 133/KSĐT-MT ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố các bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D, Trần Ngọc H, Phạm Hoài S và Nguyễn Hoàng Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của các bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D, Trần Ngọc H, Phạm Hoài S và Nguyễn Hoàng Th đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 BLHS, xử phạt: Sơn Nguyễn Hoàng D từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 BLHS, xử phạt Trần Ngọc H từ 05 đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 BLHS, xử phạt Phạm Hoài S từ 04 đến 05 năm tù; xử phạt Nguyễn Hoàng Th từ 04 đến 05 năm tù.

Về tang vật: đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS và khoản 2 Điều 76 BLTTHS để tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nylon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước 1,5cm x 02cm được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đỏ có IMEI 1: 86397303365349; số IMEI 2: 863973038653485; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số model: A 1530, IMEI: 352084076331352; Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D và Trần Ngọc H phát biểu ý kiến: cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như: các bị cáo là người chưa thành niên; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 BLHS, xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo; người bào chữa, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; người bào chữa, các bị cáo và người đại diện hợp pháp không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố các bị cáo. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của các bị cáo Sơn Nguyễn

Hoàng D, Trần Ngọc H, Phạm Hoài S và Nguyễn Hoàng Th đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lợi ích của bản thân các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý mua bán trái phép chất ma tuý để thu lợi bất chính đã thoả mãn các yếu tố cấu thành tội phạm. Trong khi cả nước đang ra sức đấu tranh phòng chống, các cơ quan chức năng đã bằng nhiều biện pháp nghiệp vụ tích cực bài trừ và ngăn ngừa loại tội phạm này thì các bị cáo không những không hưởng ứng mà còn đi ngược lại chính sách pháp luật, làm cho tội phạm ma tuý này ngày càng gia tăng gây ảnh hưởng đến gia đình, xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong cộng đồng.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D tuy là người chưa thành niên và nhỏ tuổi nhất so với các bị cáo khác nhưng lại là người có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo là đầu mối, nhiều lần cung cấp ma túy cho Trần Ngọc H để H bán lại cho những người nghiện; ngoài ra bản thân bị cáo còn tự mình nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nghiện khác.

Bị cáo Trần Ngọc H cũng là người chưa thành niên nhưng là người trực tiếp liên hệ với Sơn Nguyễn Hoàng D để nhận ma túy bán lại cho những người nghiệm nhằm mục đích thu tiền hoa hồng và được D cho ma túy để sử dụng. Do đó bị cáo là đồng phạm tích cực nhất của Sơn Nguyễn Hoàng D.

Các bị cáo Phạm Hoài S và Nguyễn Hoàng Th tuy đã thành niên nhưng là đồng phạm của Trần Ngọc H, các bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức cho Hiếu trong việc bán ma túy cho những người nghiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự thú các hành vi phạm tội trước, nên có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra các bị cáo D và H khi phạm tội là người chưa thành niên nên có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 69 BLHS.

[5]. Về tang vật: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự Điều 76 BLTTHS để tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nylon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước 1,5cm x 02cm được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đỏ có IMEI 1: 86397303365349; số IMEI 2: 863973038653485; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số model: A 1530, IMEI: 352084076331352;

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 1.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Công H.

- Buộc bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D nộp lại số tiền mua bán trái phép chất ma túy là 3.200.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H nộp lại số tiền mua bán trái phép chất ma túy là 2.800.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Sơn Nguyễn Hoàng D**, **Trần Ngọc H**, **Phạm Hoài S** và **Nguyễn Hoàng Th** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 20; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Sơn Nguyễn Hoàng D** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành hình phạt. Được khấu trừ thời thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến ngày 26/6/2017.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 20; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Ngọc H** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/6/2017).

4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 20; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Hoài S** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/6/2017).

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng Th** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/6/2017).

5. Về tang vật: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụnh hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nylon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước 1,5cm x 02cm được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đỏ có IMEI 1: 86397303365349; số IMEI 2: 863973038653485; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số model: A 1530, IMEI: 352084076331352;

(Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2017).

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 1.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Công H. (*Kho bạc Nhà nước huyện Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận tài sản số 10/BBGN-KBNNPQ, ngày 06/7/2017*).

- Buộc bị cáo Sơn Nguyễn Hoàng D nộp lại số tiền 3.200.000 đồng (*Ba triệu, hai trăm nghìn đồng*), sung vào công quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H nộp lại số tiền 2.800.000 đồng (*Hai triệu, tám trăm nghìn đồng*), sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Kim Ngân